TÒA ÁN ND HUYỆN TRIỆU SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10 /2019/QĐST-DS	*Triệu Sơn, ngày 31 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm b tiểu mục 1.3 mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Xóm 4, xã Thọ Ngọc, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Ông Lê Đình T, sinh năm 1963

Bà Nguyễn Thị T , sinh năm 1959

Địa chỉ: Xóm 10, xã Hợp Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Lê Đình T và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị T số tiền vay: 27.000.000đ *(Hai mươi bảy triệu đồng)*.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông T và bà T còn lại phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% mức án phí. Bà T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 337.500đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 675.000đ theo biên lai số A A/2018/ 0003497 ngày 18/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Bà T đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại số tiền: 337.500đ *(Ba trăm ba bảy nghìn năm trăm đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

Vợ chồng ông T và bà T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 337.500đ *(Ba trăm ba bảy nghìn năm trăm đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND Triệu Sơn;
- CC Thi hành án;
- TA tỉnh;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu